

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày 12 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Na.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Kim

Bà Hoàng Thị Lá

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2018/TLHS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo;

Nông Quang A, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1979 tại huyện C tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Khu Khu I, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn S và bà Hoàng Thị G; có vợ: Long Thị T và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08 tháng 7 năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Ngày 12 tháng 6 năm 2017 chấp hành xong; nhân thân: Xấu; bị bắt tạm giam ngày 12 tháng 4 năm 2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bị hại:

Hoàng Ngọc H, sinh năm 1999, nơi đăng ký thường trú: Khu N, thị trấn M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10 tháng 4 năm 2018 Nông Quang A đi từ nhà đến nhà anh Phùng Văn P trú tại khu T, thị trấn M,

huyện C chơi đến khoảng 23 giờ Nông Quang A nảy sinh ý định đến Trung tâm y tế huyện C để trộm cắp tài sản. Nông Quang A nhìn thấy trong nhà Phùng Văn P có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 28S5 – 3044 xe của Nguyễn Thị U gửi ở nhà Phùng Văn P, Nông Quang A hỏi Phùng Văn P mượn xe mô tô Phùng Văn P đồng ý nhưng không giao chìa khóa xe cho Nông Quang A vì khóa xe chìa nào cũng có thể mở được. Nông Quang A đã dùng 01 chiếc chìa khóa cũ đem theo để mở khóa điện rồi điều khiển chiếc xe mô tô đi đến Trung tâm y tế huyện C và đi bộ theo cầu thang lên tầng 2, vào khoa ngoại, thấy phòng hậu phẫu số 2 còn sáng điện, A đã lên vào phòng, quan sát thấy trên giường bệnh đối diện cửa ra vào có bệnh nhân Hoàng Ngọc M đang nằm ngủ, bên cạnh tay trái có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng, lợi dụng M cùng các bệnh nhân khác trong phòng đã ngủ, Nông Quang A dùng tay phải cầm lấy chiếc điện thoại của M cho vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi ra khỏi phòng bệnh, sau đó A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28S5 - 3044 quay lại nhà trả cho Phùng Văn P và đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ ngày 11 tháng 4 năm 2018 Nông Quang A cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng đi đến cửa hàng điện thoại di động ở chân dốc Đèo Q thuộc khu T, thị trấn M, huyện C để bán nhưng chủ cửa hàng Nguyễn Thành Z không mua nên A đã cầm điện thoại quay về. Ngày 11 tháng 4 năm 2018 Hoàng Ngọc M có đơn trình báo sự việc mất trộm tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng, cùng ngày Công an huyện Chi Lăng đã thu giữ của Nông Quang A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng, máy cũ đã qua sử dụng và tạm giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 28S5-3044, xe cũ đã qua sử dụng, tại nhà của Phùng Văn P.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng, máy cũ đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 7.192.000 đồng.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018 Nông Quang A đã bị bắt tạm giam, tại Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng Nông Quang A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018 Công an huyện Chi Lăng đã trả lại cho Hoàng Ngọc M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng. Hoàng Ngọc M không có đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Đối với Phùng Văn P, ngày 10 tháng 4 năm 2018 cho Nông Quang A mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28S5 – 3044 nhưng Phùng Văn P không biết Nông Quang A đi đâu, làm gì, do đó không căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Phùng Văn P.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 28S5-3044 thuộc sở hữu của Nguyễn Thị U, không biết việc ngày 10 tháng 4 năm 2018 Nông Quang A sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Do đó, ngày 24 tháng 5 năm 2018 Công an huyện Chi Lăng tiến hành trả lại chiếc xe mô tô trên cho Nguyễn Thị U.

Cáo trạng số 55/CT-VKSCL ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Nông Quang A về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử;

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Quang A phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Quang A từ 12 tháng đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Không có.

Bị cáo Nông Quang A không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nông Quang A tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và hình ảnh trích từ ca mê ra của bệnh viện đa khoa huyện C và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nông Quang A phạm tội “ Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội trên cơ sở đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo để quyết định hình phạt.

[4] Về nhân thân: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, do đó xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu hợp pháp, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Từ những phân tích, nhận định nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo biết tôn trọng pháp luật, sống có ích cho xã hội sau này.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, sống phụ thuộc gia đình và không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Quang A theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Mức hình phạt của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo Nông Quang A là hợp lý cần được chấp nhận.

[10] Đối với Phùng Văn P, ngày 10 tháng 4 năm 2018 đã cho bị cáo Nông Quang A mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28S5-3044 nhưng Phùng Văn P không biết bị cáo Nông Quang A sử dụng chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn không xử lý trách nhiệm đối với Phùng Văn P là có cơ sở.

[11] Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã xử lý vật chứng của vụ án đúng theo quy định của pháp luật là đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Quang A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nông Quang A 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12 tháng 4 năm 2018.

2. Án phí:

Bị cáo Nông Quang A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Na